TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

**KHOA THỐNG KÊ – TIN HỌC**

–––––––––––––––––––––––––––––––



**THU THẬP YÊU CẦU**

**NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ**

**CHUYÊN NGÀNH TIN HỌC QUẢN LÝ**

**PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ CHO HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI VN-UK**

Sinh viên thực hiện : Võ Thị Tuyết Ngân

Lớp : 48K14.1

Đơn vị thực tập : Học Viện nghiên cứu và đào tạo Việt - Anh

Cán bộ hướng dẫn : TS. Đặng Thị Như Ý

Giảng viên hướng dẫn : TS. Đặng Trung Thành

**Đà Nẵng, 08/202**

### 

### THU THẬP YÊU CẦU TỪ KHÁCH HÀNG

### 1.1 Yêu cầu chức năng

**Các chức năng chính:**

- Xây dựng CTDT mới:

* Lập kế hoạch xây dựng CTĐT
  + - * Thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT
      * Thu thập thông tin từ các bên liên quan
      * Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra CTĐT
      * Xác định khối lượng học tập và cấu trúc CTĐT
      * Đối sánh CTĐT với chuẩn/CTĐT khác
      * Xây dựng đề cương học phần
      * Lấy ý kiến về CTĐT
      * Thẩm định CTĐT
      * Ban hành CTĐT

- Rà soát và cập nhật CTDT:

* Xây dựng và ban hành kế hoạch rà soát, cập nhật CTĐT
* Thực hiện rà soát CTĐT tại cấp Khoa/Tổ chuyên môn
* Hoàn thiện hồ sơ rà soát, cập nhật CTĐT
* Trình hồ sơ rà soát, cập nhật CTĐT lên HĐ KH&ĐT
* Tổ chức họp HĐ KH&ĐT để thẩm định, chỉnh sửa CTĐT
* Trình phê duyệt và ban hành CTĐT cập nhật

**Đối tượng sử dụng:**

* Lãnh đạo Học viện: Theo dõi tổng quan và báo cáo
* Trưởng khoa: Quản lý CTDT của khoa mình
* Cán bộ phụ trách: Cập nhật tiến độ và nội dung CTDT
* Ban Đào tạo: Giám sát toàn bộ quy trình

### 1.2. Yêu cầu phi chức năng

### a. Yêu cầu cần đáp ứng đối với cơ sở dữ liệu

Cần lựa chọn hệ quản trị CSDL phổ biến, đảm bảo được độ tin cậy. Hệ CSDL cần đạt được các điều kiện sau: - Ổn định cao về mô hình phát triển. - Tốc độ phát triển CSDL tăng nhanh. - Lưu lượng truy nhập tăng nhanh. - Xử lý song song, phân tích BI. - Có khả năng đáp ứng sao lưu dự phòng dữ liệu. - Lưu trữ thông tin người dùng cập nhật thao tác với dữ liệu

### b. Yêu cầu về bảo mật

Hệ thống được xây dựng các tính năng mã hóa dữ liệu, đóng gói dữ liệu, gửi

dữ liệu. Đảm bảo các quy định về an toàn thông tin trên môi trường máy tính và

mạng máy tính.

Hệ thống phải được thiết kế dựa trên một hệ thống bảo mật nhiều lớp và chặt

chẽ. Các cấp bảo mật mà hệ thống phải đưa ra bao gồm:

* Mức hệ điều hành: Sử dụng công nghệ bảo mật sẵn có của hệ điều

hành và mạng.

* Mức cơ sở dữ liệu: Dựa vào cơ chế, công nghệ bảo mật cơ sở dữ liệu

sẵn có của hệ quản trị cơ sở dữ liệu được sử dụng.

* Mức ứng dụng: Người sử dụng hệ thống phải được cấp quyền và xác

thực trước khi sử dụng.

* Hệ thống sử dụng đầy đủ các giải pháp công nghệ nhằm tăng cường

bảo mật và đảm bảo tính an toàn, toàn vẹn dữ liệu.

* Thiết lập an ninh cho máy chủ.
* Sao chép dữ liệu định kỳ.
* Thực hiện cơ chế kiểm soát truy cập, từ chối truy cập chưa được cấp

quyền.

### c. Yêu cầu về giao diện người sử dụng

* Các giao diện thiết kế đơn giản, dễ sử dụng, theo một chuẩn giao diện
* thống nhất.
* Hệ thống phải cho phép người dùng nhập và hiển thị tất cả dữ liệu
* theo định dạng Unicode.
* Sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt trên giao diện.
* Các chức năng phải có cơ chế thông báo lỗi thân thiện và rõ ràng.
* Thông báo lỗi phải rõ ràng cụ thể và ngắn gọn, giúp cho người sử dụng
* biết được lý do gây ra lỗi để tránh lặp lại các trường hợp tương tự

### d. Yêu cầu về tốc độ xử lý.

* Đây là hệ thống quản lý với dữ liệu ngày càng lớn theo thời gian. Khi dữ liệu tăng, hệ thống phải đảm bảo thời gian truy xuất dữ liệu nhanh (không quá 5s cho một thao tác)
* Thời gian cho phép để hệ thống phản hồi lại thông tin đã tiếp nhận yêu

cầu xử lý từ phía người sử dụng là 5 giây (s);

* Thời gian cho phép để hiển thị đầy đủ trang thông tin là 10 (s);
* Thời gian cho phép để gửi kết quả tìm kiếm thông tin là 10-15 (s).
* Hệ thống phải đảm bảo số lượng giao dịch nhiều người cùng lúc (tối thiểu phải đảm bảo hoạt động cho 500 người dùng cùng lúc